

Số: 11/2020/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 10 tháng 12 năm 2020

## NGHỊ QUYẾT

### Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025

#### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 19

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;*

*Xét Tờ trình số 2969/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

### QUYẾT NGHỊ:

#### **Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025.

b) Các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 là căn cứ để các cấp ngân sách lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm giai đoạn 2021-2025; là căn cứ để



quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán việc thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025.

**Điều 2.** Ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 của Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi là Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg).

**Điều 3.** Nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương

1. Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 phải tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các cấp chính quyền địa phương.

3. Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước phải phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển tại Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của tỉnh và các quy hoạch ngành, lĩnh vực, địa phương được phê duyệt.

4. Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước trong kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2021-2025 và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác, của từng ngành, lĩnh vực và địa phương.

5. Phân bổ vốn đầu tư tập trung; không phân tán, dàn trải; bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Chỉ giao kế hoạch vốn đối với các dự án đã đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan. Các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, các dự án mới phải bảo đảm thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm A không quá 06 năm, nhóm B không quá 04 năm, nhóm C không quá 03 năm. Trường hợp không đáp ứng thời hạn trên, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương.



6. Tập trung ưu tiên bố trí vốn để thực hiện, đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành và phát huy hiệu quả các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng của tỉnh, chương trình, dự án kết nối, có tác động liên vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

7. Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng trong việc phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

8. Thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 được thực hiện như sau:

a) Phân bổ đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại khoản 4 Điều 101 của Luật Đầu tư công (nếu có);

b) Phân bổ đủ vốn để hoàn trả vốn ứng trước kế hoạch nhưng chưa có nguồn để hoàn trả trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước (nếu còn);

c) Phân bổ vốn cho dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; vốn cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (bao gồm cả vốn đối ứng); vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư; dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch;

d) Phân bổ vốn để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch;

đ) Phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư để lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án;

e) Phân bổ vốn cho dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định tại khoản 5 Điều 51 của Luật Đầu tư công.

g) Trong quá trình điều hành ngân sách nhà nước, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách địa phương sử dụng theo quy định tại Điều 59 của Luật Ngân sách nhà nước, đối với phần vốn dành cho đầu tư phát triển (nếu có) báo cáo cấp có thẩm quyền cho phép ưu tiên bố trí để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi vốn ứng trước có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn của sở, ban, ngành, địa phương theo quy định, phần còn lại phân bổ vốn cho các dự án đầu tư quan trọng của địa phương.

**Điều 4.** Tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương

1. Vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương bố trí cho nhiệm vụ, chương trình, dự án thuộc nhiệm vụ chi đầu tư của ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và thuộc đối tượng đầu tư công quy định tại Điều 5 của Luật Đầu tư công.



## 2. Đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách cấp tỉnh:

a) Dành tối đa không quá 20% tổng kế hoạch cho huyện, thị xã, thành phố để phân bổ cho các dự án thuộc chương trình mục tiêu phát triển thành phố, thị xã và hỗ trợ khác. Các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm phân bổ vốn cụ thể cho các chương trình, dự án thuộc chương trình mục tiêu Phát triển thành phố, thị xã theo đúng quy định của pháp luật và theo các nguyên tắc, thứ tự ưu tiên quy định tại Điều 3 Nghị quyết này. Trường hợp khác do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định;

b) Mức vốn còn lại được phân bổ như sau:

Phân bổ khoảng 30% tổng kế hoạch cho các sở, ban, ngành tỉnh theo ngành, lĩnh vực tuân thủ các nguyên tắc, thứ tự ưu tiên theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết này;

Phân bổ khoảng 40% tổng kế hoạch cho các nhiệm vụ, chương trình, dự án cụ thể bao gồm:

Phân bổ cho các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh, dự án kết nối, có tác động liên tỉnh, liên huyện, dự án có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của tỉnh và các chính sách khác sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh theo quy định của pháp luật (Các nhiệm vụ, chương trình, dự án cụ thể được xác định theo nguyên tắc sau: là dự án từ nhóm B trở lên và thỏa mãn một trong các điều kiện sau: (1) dự án sử dụng vốn đối ứng nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ, vốn đối ứng nguồn ODA; (2) dự án liên tỉnh, liên huyện có kết nối với Quốc lộ; (3) dự án trọng điểm của tỉnh);

Hỗ trợ mục tiêu cho các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới. Các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm phân bổ vốn cụ thể cho Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới theo đúng quy định của pháp luật và theo các nguyên tắc, thứ tự ưu tiên quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

Số vốn còn lại khoảng 10% tổng kế hoạch để phân bổ cho các nhiệm vụ, chương trình, dự án đầu tư công khẩn cấp và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn (bổ sung kế hoạch vốn cho các dự án điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư do tăng chi phí đền bù, bổ sung các dự án khởi công mới theo chủ trương của cấp thẩm quyền, bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện cho phù hợp với yêu cầu thực tế).

**Điều 5.** Tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho các huyện, thị xã, thành phố

Vốn đầu tư công nguồn ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho các huyện, thị xã, thành phố được phân bổ cho 03 chương trình với các dự án được sắp xếp theo ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 3 của Quyết định 26/2020/QĐ-TTg, cụ thể như sau:

### 1. Đầu tư xây dựng nông thôn mới

a) Điều kiện:



Các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu theo quy định tiêu chí nông thôn mới thuộc xã xây dựng nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025;

Các dự án đã có đầy đủ thủ tục và hồ sơ quy định.

b) Mức hỗ trợ: Ngân sách Tỉnh hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

c) Mức vốn phân bổ cụ thể như sau:

- Xây dựng 26 xã điểm nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: 65 tỷ đồng/xã.

- Xây dựng huyện nông thôn mới: Thị xã Trảng Bàng hỗ trợ 7,1 tỷ đồng; 06 huyện Gò Dầu, Tân Biên, Tân Châu, Dương Minh Châu, Bến Cầu, Châu Thành hỗ trợ 15 tỷ đồng/huyện.

- Xây dựng 36 xã nông thôn mới nâng cao: 15 tỷ đồng/xã.

- Xây dựng 12 xã kiểu mẫu: 14,25 tỷ đồng/xã.

- Thực hiện đề án Mỗi xã một sản phẩm (OCOP): 3,708 tỷ đồng.

## 2. Chinh trang đô thị

a) Điều kiện:

Các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng thuộc khu vực thành phố, thị xã, thị trấn nhằm cải thiện điều kiện sống, tạo môi trường sống tốt hơn, hợp lý, hài hòa với không gian kiến trúc, cảnh quan xung quanh; phù hợp với sự phát triển chung của đô thị; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân nhằm hướng đến mục tiêu xây dựng thành phố, thị xã, thị trấn có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại;

Các dự án đã có đầy đủ thủ tục và hồ sơ quy định.

b) Mức hỗ trợ: Các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm giao kế hoạch vốn hàng năm cho từng dự án theo mức phân bổ hàng năm của cấp thẩm quyền và các nguyên tắc, thứ tự ưu tiên theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

c) Mức vốn phân bổ cụ thể như sau:

- Thành phố Tây Ninh: 280 tỷ đồng.

- Thị xã Trảng Bàng: 250 tỷ đồng.

- Thị xã Hòa Thành: 200 tỷ đồng.

- Huyện Gò Dầu: 160 tỷ đồng.

- Huyện Châu Thành và huyện Bến Cầu: 80 tỷ đồng/huyện.

- Huyện Dương Minh Châu, Tân Biên, Tân Châu: 70 tỷ đồng/huyện.

### 3. Hỗ trợ khác

#### a) Điều kiện:

Hỗ trợ các dự án được UBND tỉnh chấp thuận thuộc các lĩnh vực: giao thông (chú trọng vào việc phát triển giao thông kết nối liên xã, liên vùng, liên huyện,...); các dự án thủy lợi, y tế, giáo dục, cấp thoát nước, văn hóa có tính chất quan trọng, bức xúc, phù hợp với chỉ tiêu, định hướng, chiến lược phát triển của huyện, thị xã, thành phố.

Các dự án đã có đầy đủ thủ tục và hồ sơ quy định.

b) Mức hỗ trợ: Ngân sách tỉnh hỗ trợ phần thực hiện dự án, ngân sách huyện, thành phố chuẩn bị đầu tư.

c) Mức vốn phân bổ cụ thể như sau:

- Huyện Châu Thành, Bến Cầu, Dương Minh Châu: 157 tỷ đồng /huyện.
- Các huyện còn lại: 150 tỷ đồng/huyện.

**Điều 6.** Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện)

1. Vốn đầu tư công nguồn ngân sách cấp huyện được phân bổ theo quy định tại Điều 2, Điều 3 của Nghị quyết này.

2. Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách cấp huyện (không bao gồm số thu sử dụng đất) giai đoạn 2021-2025 được định hướng tính trên tốc độ tăng bình quân chung từ 5% - 6%, riêng năm 2021 thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 8 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.

Định hướng này được áp dụng để xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách cấp huyện giai đoạn 2021-2025; số vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương thực tế các năm giai đoạn 2021-2025 do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước.

#### **Điều 7.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

#### **Điều 8.** Quy định chuyển tiếp

1. Đối với các dự án chưa hoàn thành, dự án đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn ngân sách địa phương nhưng chưa được bố trí vốn hàng năm để thực hiện, các sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục bố trí vốn ngân sách địa phương để hoàn thành theo tiến độ bố trí vốn đã được cấp có thẩm quyền quyết định.



2. Đối với các dự án dự kiến đầu tư nhưng chưa có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn ngân sách địa phương, trong trường hợp các sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố dự kiến tiếp tục bố trí trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương của đơn vị mình thực hiện theo quy định tại Điều 101 của Luật Đầu tư công.

3. Các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã bố trí vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương hằng năm nhưng còn thiếu vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 tùy theo tính chất, mục tiêu của dự án, được sắp xếp vào 13 ngành, lĩnh vực theo Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 973/2020/QH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa IX, Kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2020.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế Bộ KHĐT;
- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo-Tin học tỉnh;
- Lưu: VT.VP ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

**CHỦ TỊCH**



*(Handwritten signature in blue ink)*

**Nguyễn Thành Tâm**